**TUẦN 5**

**Thứ Hai ngày 3 tháng 10 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: CHIA SẺ VÀ ĐỌC: CÁI TRỐNG TRƯỜNG EM (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng bài thơ, nghỉ hơi đúng theo dấu câu, trả lời được các câu hỏi trong bài.

- Hiểu: Bài thơ là những suy nghĩ, tình cảm của một HS đối với ngôi trường của mình, được cụ thể qua hình ảnh cái trống. Nhận biết được nhân vật, hiểu được diễn biến các sự việc diễn ra trong câu chuyện.

- Bồi dưỡng tình yêu trường lớp, tình thân thiết với thầy cô, bạn bè.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh

2.HS: SGK, vở bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 5’  30’  30’  5’ | **1.Hoạt động mở đầu:**  - GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 bài tập trong SGK.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi phần *Chia sẻ*.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + BT 1: Em hãy đọc tên Bài 5 và đoạn: Ngôi nhà thứ hai là gì? (Ngôi nhà thứ hai là trường lớp.)  + BT 2: Nói những điều em quan sát được trong mỗi bức tranh dưới đây:  a) Mỗi bức tranh tả cảnh gì?  + Bức tranh 1 tả cảnh các bạn HS trong lớp đang hăng hái học tập.  + Bức tranh 2 tả cảnh các bạn HS đang biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.)  + Bức tranh 3 tả cảnh các bạn HS đang chăm sóc vườn rau.  + Bức tranh 4 tả cảnh bạn HS đang ở phòng y tế của trường đo huyết áp.  b) Có những ai trong tranh? Họ đang làm gì?  + Tranh 1 có các bạn HS trong tranh.  + Tranh 2 có các bạn HS trong tranh.  + Tranh 3 có các bạn HS trong tranh.  + Tranh 4 có bạn HS và cô phụ trách y tế trong tranh.  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  \* Bài đọc 1: Cái trống trường em  - GV giới thiệu bài.  \* **HĐ 1**: Đọc thành tiếng  - GV đọc mẫu toàn bài đọc.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp.  - GV giải thích nghĩa của từ ngữ trong văn bản:  + *Ngẫm nghĩ*: nghĩ đi nghĩ lại kỹ càng.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm đôi,  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá.  \* **HĐ 2**: Đọc hiểu  - GV cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Sau đó trả lời câu hỏi bằng trò chơi phỏng vấn.  + Câu 1: HS 1: Bài thơ là lời của ai?  HS 2: Bài thơ là lời của bạn nhỏ.  + Câu 2: HS 2: Ở khổ thơ 2, bạn HS xưng hô, trò chuyện thân mật như thế nào với cái trống?  HS 1: Ở khổ thơ 2, bạn HS xưng hô, trò chuyện thân mật với cái trống: xưng hô: Trống – Bọn mình. Hỏi gần gũi, thân mật như người bạn: “Buồn không hả trống”.  + Câu 3: HS 1: Qua bài thơ, em thấy tình cảm của bạn HS với cái trống, với ngôi trường như thế nào?  HS 2: Tình cảm của bạn HS với cái trống, với ngôi trường: thân thiết, gắn bó, quan tâm.  - GV hỏi: Bài thơ giúp em hiểu điều gì? (Bài thơ nói lên tình cảm thân ái, gắn bó của các bạn HS với cái trống trường sau những ngày hè gặp lại và đồ vật thân quen của HS ở trường)  - GV gọi HS đọc lại bài.  **\* Tiết 2:**  **3/ Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **HĐ 1:** Luyện tập  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 bài tập vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.  - GV chốt đáp án:  + BT 1: Xếp các từ ngữ chỉ hoạt động, cảm xúc của nhân vật “trống” vào ô thích hợp.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Câu hỏi | Vào mùa hè | Vào năm học mới | | Cái trống làm gì? (Hoạt động) | ngẫm nghĩ, nằm, nghỉ, nghiêng đầu | thấy, gọi | | Cái trống thế nào (Cảm xúc) | buồn | mừng vui |   + BT 2: Tìm các từ ngữ:  a) Nói về tình cảm, cảm xúc của em khi bước vào năm học mới. (*Vui, phấn khởi, háo hức,...)*  b) Nói về hoạt động của em trong năm học mới. (*Học tập, đi thực tế, tham gia biểu diễn văn nghệ,... )*  \* **HĐ 2:** HTL 3 khổ thơ đầu  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng.  - GV yêu cầu các tổ đọc thuộc lòng tiếp nối các khổ thơ 1, 2, 3.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thuộc lòng 3 khổ thơ.  **4/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Em nào chưa thuộc về nhà tiếp tục học cho thuộc...  - Đọc trước bài tập chép Dậy sớm.  - Nhận xét tiết học - tuyên dương | - 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT trong SGK.  - HS thảo luận theo cặp, trả lời câu hỏi.  - Mộtsố HS trình bày trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - Các nhóm đọc bài trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - HS lắng nghe.  - HS luyện trả lời câu hỏi  - HS trả lời  - HS đọc bài  - HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.  - HS lên bảng báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, sửa bài.    - HS học thuộc lòng theo hướng dẫn.  - HS nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 3 tháng 10 năm 2022**

**TOÁN: LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS nhận biết được phép cộng, trừ trong phạm vi 20.Tính được phép cộng, trừ bằng cách nhẩm hoặc tách số.

-Vận dụng vào giải các bài toán thực tế có liên quan.

Năng lực:

-HS phát triển năng lực phân tích và tổng hợp, khái quát hoá để tìm ra cách thực hiện phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20, vận dụng các phép tính đã học vào giải quyết một số vấn đề thực tế.

- Thông qua hoạt động luyện tập cá nhân, nhóm, HS có cơ hội được phát triển năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề toán học.

Phẩm chất:

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, bảng phụ

2.HS: SGK, vở bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 5’  20’  7’  3’ | **1.Hoạt động khởi động:**  -GV cho HS chơi trò chơi “Truyền bóng”  HS nêu phép cộng trong phạm vi 20 và đố bạn thực hiện.  -Nhận xét, đánh giá.  -GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Bài 1:**  - GV cho HS đọc YC bài.  - HS tự làm bài tập 1.  -Gọi HS nêu bất kì.  -Nhận xét (GV lưu ý kĩ thuật tính với các dạng cộng lặp  ví dụ: 6+6, 7+7 , 8+8  **Bài 2:**  - GV cho HS đọc YC bài.  GV lưu ý:Dạng toán cộng lặp và tính trường hợp có hai dấu cộng (tính từ trái qua phải)  -Yêu cầu HS nêu cách tính.  -Nhận xét.  - Gọi 1 số HS lần lượt lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.  -Gọi HS nhận xét bài làm của bạn.  -GV sửa bài, nhận xét.  **Bài 3 :**  - GV cho HS đọc bài 3.  - GV hỏi: Bài 3 yêu cầu chúng ta làm gì?  + Ở mỗi bên đã có kết quả cụ thể chưa?  -Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.  Mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả.  -GV nhận xét và tuyên dương những nhóm có cách làm hay  **3.Hoạt động vận dụng:**  - Gọi HS đọc bài 4.  - GV hỏi: Đề bài hỏi gì? Muốn biết hai hàng có tất cả bao nhiêu bạn thì phải làm thế nào?  - GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.  - GV yêu cầu lớp nhận xét.  - GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - GV đánh giá HS làm bài.  Phép tính 8 + 8 = 16 (bạn)  Hai hàng có tất cả 16 bạn.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  -GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  -Chuẩn bị: LT Phép trừ (k nhớ) trong phạm vi 20.  **-**Nhận xét, tuyên dương. | -HS chơi trò chơi  -Lắng nghe  -HS lắngnghe  -1 HS đọc YC bài  -HS làm cá nhân  -HS nêu  - Lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu đề bài  -HS nêu cách tính  -Lắng nghe  - 4 HS lên bảng làm, lớp làm vở  -HS nhận xét  -Quan sát, lắng nghe  -HS đọc yêu cầu bài tập 3  -HS trả lời  -HS làm nhóm đôi  -Nhóm khác nhận xét  -HS quan sát và lắng nghe  -1 HS đọc, lớp đọc thầm  -HS nêu  -HS làm cá nhân vào vở  -HS nhận xét  -HS kiểm tra và báo cáo kết quả.  -HS lắng nghe  -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 4 tháng 10 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: TẬP CHÉP: DẬY SỚM – TẬP VIẾT: CHỮ HOA D**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe đọc, viết lại chính xác bài thơ *Dậy sớm.* Qua bài tập chép, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: mỗi dòng lùi vào 3 ô.

- Biết viết chữ cái D viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Rèn kỹ năng viết chữ.

- Bài học rèn cho học sinh tính kiên nhẫn, cẩn thận, ý thức thẩm mĩ khi viết chữ.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm.

+ Năng lực: Ngôn ngữ giao tiếp và hợp tác, thẩm mĩ, tự học và tự rèn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: Chép sẵn bài chép trên bảng, phiếu bài tập.

2. HS: Vở, bút, bảng con …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạtđộngcủagiáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **8’**  **20’**  **2’** | **1/ Hoạt động khởi động:**  - HS hát.  - Kiểm tra vở của HS.  - Nhận xét.  **2/ Hoạt động hình thành kiến thức:**  - GV giới thiệu bài tập chép: Dậy sớm  - GV đọc mẫu 1 lần bài thơ.  - GV yêu cầu 1 HS đọc bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV gọi HS đọc lại bài.  - GV nêu tóm tắt nội dung: Bài thơ miêu tả cảnh buổi sớm  - GV HD hình thức trình bày: Bài thơ có 2 khổ thơ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  **3/ Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\* HĐ 1**: Nghe viết bài *Dậy sớm*  - Gv nhắc nhở tư thế ngồi,...  - GV cho HS tiến hành chép bài vào vở.  - GV HD cho HS soát lại.  \* HĐ 2: Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi: gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì.  - GV chấm 5 – 7 bài, nêu nhận xét chung.  \* **HĐ 2**:  \* Giới thiệu chữ mẫu D  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu D:  + Đặc điểm: cao 5 li, 6 ĐKN, chỉ viết 1 nét.  + Cấu tạo: Nét viết chữ hoa D là kết hợp của hai nét cơ bản: Nét lượn hai đầu dọc và cong phải nối liền nhau, tạo thành vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.  + Cách viết: Đặt bút trên ĐKN 6, viết nét lượn hai đầu theo chiều dọc. Sau đó chuyển hướng viết tiếp nét cong phải, tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ. Phần cuối nét cong lượn hẳn vào trong. Dừng bút trên ĐK 5. Chú ý phần cuối nét cong rộng vừa phải, cân đối với chân chữ.  - GV viết chữ D lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  \* Viết vào vở tập viết  - Gv Nhắc HS tư thế và rèn viết đúng đẹp.  - Gv viết mẫu trên bảng từng dòng và HD HS viết vào vở ..  - Gv theo dõi và nhắc nhở uốn nắn.  - Gv thu nhận xét - Khen những em viết chữ đẹp và sạch.  **4/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  *-* Ghi lại tiếng viết chưa đúng  - Dặn về nhà chép lại bài trong vở BT và làm BT  - Đọc trước bài chính tả tiếp theo. Chuẩn bị chữ hoa Đ  - Nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS thực hiện  - HS nghe  - HS nghe  - HS đọc thầm theo  - HS đọc  - HS nghe  - HS nghe và chuẩn bị  - HS viết bài  - HS kiểm tra lại bài  - HS nghe và chấm lỗi  - HS giơ tay  - HS nộp bài |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 4 tháng 10 năm 2022**

**Toán: LUYỆN TẬP PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. Chú ý các dạng: cộng lặp (6 + 6; 7 + 7;...), trường hợp có hai dấu cộng, cộng và so sánh số.

- Luyện tập về dạng “10 trừ đi một số” và “trừ đi một số để có kết quả là 10”; chuẩn bị cho việc học về phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng các phép tính đã học để giải quyết một số vấn đề thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng phụ

- HS: SGK, vở bài tập , vở nháp...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu :Khởi động**  .- Tổ chức chơi trò chơi “ Chuyền bóng”  - Nêu luật chơi: nêu một phép cộng trong phạm vi 20 và đố bạn thưc hiện. Trả lời đúng được đặt câu hỏi và chuyền bóng cho bạn khác.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**  GV hướng dẫn HS các bài tập: xác định yêu cầu từng bài toán ,nêu để phân tích đề  **Bài 1:**  **Bài 2**  **Bài 3:** - GV hướng dẫn không thực hiện tính kết quả từng bên nhưng vẫn so sánh đượ  Ví dụ 9 + 7 .... 9 + 9  Lần lượt so sánh hai bên đều có số 9 , còn lại 7 thì bé hơn 9 nên điền dấu <  **Bài 4:**- HS đọc bài 4  + Đề bài hỏi gì?  + Muốn biết hai hàng có tất cả bao nhiêu bạn thì phải làm thể nào?...  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS | - HS chơi trò chơi  - Lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS làm vào vở bài tập toán ở nhà |

**VI.Điều chỉnh sau bài dạy: (nếu có)**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

# Thứ Ba ngày 4 tháng 10 năm 2022

**TN&XH:**   **BÀI 5: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỂ GIA ĐÌNH**

# I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt:**

Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình; nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ vệ sinh nhà ở.

**2. Năng lực:**

* **Năng lực chung:**

Năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* **Năng lực riêng:**

Củng cố kĩ năng quan sát, đặt câu hỏi, thu thập thông tin, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình.

**3. Phẩm chất:**

Xử lí tình huống để đảm bảo vệ sinh và an toàn cho bản thân và các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh ảnh về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

2.HS: SGK, vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2** **Giới thiệu bài:**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá Chủ đề Gia đình (tiết 1).  **2.Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về gia đình em**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - GV yêu cầu HS làm câu 1 của bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Gia đình trong Vở bài tập.  ***Bước 2: Làm việc nhóm 6***  - GV yêu cầu:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_25.png*+ HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình mình theo sơ đồ SGK trang 23.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_26.png*+ HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình mình qua tập ảnh gia đình.*  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu mỗi nhóm cử 1 HS giới thiệu về gia đình mình trước lớp.  - GV yêu cầu HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bình chọn những bạn giới thiệu ấn tượng nhất về gia đình mình.  **Hoạt động 2: Chia sẻ thông tin và tranh ảnh**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV yêu cầu HS:  *+ Từng HS chia sẻ thông tin và tranh ảnh đã thu thập về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_27.png*+ Nhóm trao đổi cách trình bày các thông tin và tranh ảnh của nhóm.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung thông tin.  - GV hoàn thiện phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương, khen ngợi nhóm nhiều thông tin, tranh ảnh và có cách trình bày sáng tạo  **Hoạt động 3: Xử lí tình huống**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 4***  - GV yêu cầu HS:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_29.png*+ Nhóm lẻ: Từng cá nhân đọc tình huống 1 trong SGK trang 24, thảo luận và tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.*  *+ Nhóm chẵn: Từng cá nhân đọc tình huống 2 trong SGK trang 24, thảo luận và tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện nhóm lẻ, nhóm chẵn lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - GV yêu cầu các HS khác nhận xét cách xử lí tình huống của từng nhóm.  - GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lí tình huống của từng nhóm.  ***Bước 3: Làm việc cá nhân***  - GV hướng dẫn HS: *Viết cam kết và cùng gia đình thực hiện để giữ nhà ở sạch sẽ và an toàn theo gợi ý sau:*  *Họ và tên:....................*  **CAM KẾT**   |  |  | | --- | --- | | **Giữ nhà ở sạch sẽ**  1. Quét nhà  2............................... | **Giữ nhà ở an toàn**  1...............................  2............................... |   **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-** Chuẩn bị bài: Một số sự kiện ở trường  - Nhận xét tuyên dương. | -HS thực hiện  -HS thực hiện  - HS tập giới thiệu về gia đình theo sơ đồ và tập ảnh.  **-** HS thực hiện  **-**HS thực hiện  - HS trình bày.  - HS trao đổi, thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày.  -HS thực hiện  .  -HS lắng nghe  *-*HS thực hiện  -HS thực hiện  - HS nhận xét  -HS theo dõi  -HS theo dõi và thực hiện |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 4 tháng 10 năm 2022**

# HĐTN: **EM VUI VẺ, THÂN THIỆN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt:**

* Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.
* Phát huy cảm xúc tích cực, thân thiện, vui vẻ với mọi người xung quanh.
* Nhận diện được những việc làm thể hiện tình bạn và nói lời giao tiếp phù hợp với bạn.

**2. Năng lực:**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**
* Nhận diện được cảm xúc vui vẻ và khuôn mặt thể hiện cảm xúc vui vẻ.
* Thực hiện ứng xử phù hợp trong một số tình huống.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, giá vẽ, bút dạ màu.

2.HS: SGK.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:Khi em cười, em biểu hiện cảm xúc trên khuôn mặt như thế nào (ánh mắt, miệng,…)?  - GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Hoạt động giáo dục theo chủ đề - Em vui vẻ, thân thiện.  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Cùng chơi “Vẽ khuôn mặt cười”**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận diện được cảm xúc vui vẻ và khuôn mặt thể hiện cảm xúc vui vẻ.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các đội chơi.  - GV phổ biến luật chơi:  *+* Mỗi đội sẽ đứng thành các hàng dọc.  + GV bấm đồng hồ đếm ngược trong 5 phút.  + Lần lượt từng HS lên cầm bút và chỉ được vẽ một nét bút (không được nhấc bút lên) trên giá vẽ (hoặc giấy).  + Sau khi vẽ xong, HS chạy về hàng và chạm tay để bạn tiếp theo lên rồi đứng xuống cuối hàng. Tiếp tục như vậy cho đến khi hết 5 phút.  + Đội nào hoàn thành và thể hiện bức vẽ ấn tượng nhất sẽ là đội thắng cuộc.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_20.png  Các nhóm HS tham gia chơi trò chơi  - GV tổ chức cho các nhóm quan sát sản phẩm của cả lớp và bình chọn đội thắng cuộc.  - GV gợi ý để HS chia sẻ thêm về ý nghĩa học được từ trò chơi. Ví dụ: Em cảm thấy thế nào khi tham gia trò chơi này? Em có thường xuyên thể hiện khuôn mặt vui vẻ với các bạn hay không? Việc thể hiện cảm xúc vui vẻ sẽ mang lại lợi ích gì?  **c. Kết luận:** Một số biểu hiện của cảm xúc như: mỉm cười, tay chân vung lên hứng khởi, hát nghêu ngao, làm thơ,... chính là đang thể hiện cảm xúc vui vẻ, mang lại sự vui tươi, thoải mái cho bản thân và mọi người xung quanh.  **Hoạt động 2: Ứng xử thân thiện với bạn bè**  **a. Mục tiêu:**  - Nhận diện và thể hiện cảm xúc vui vẻ, thân thiện với các bạn.  - Thực hiện ứng xử phù hợp với bạn bè trong một số tình huống cụ thể.  **b. Cách tiến hành:**  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_21.png**(1) Làm việc nhóm:**  - GV phổ biến nhiệm vụ thảo luận nhóm: Quan sát nhân vật trong mỗi tình huống và trả lời câu hỏi:  + Điều gì xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống? + Các bạn trong tình huống đó đã ứng xử như thế nào?  + Nếu em là b*ạn trong tình huống thì em sẽ làm gì? Vì sao?*  - GV yêu cầu các nhóm đóng vai thể hiện cách ứng xử của nhóm mình.  **(2) Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu các nhóm HS thực hiện đóng vai trước lớp.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động đóng vai:  *+* Em đã từng gặp tình huống đó chưa?  + Em cảm thấy thế nào khi cùng bạn tham gia đóng vai tình huống đó?  + Chụp ảnh chung cùng bạn, nói chuyện với các bạn mới, cùng chúc mừng và tổ chức sinh nhật cho bạn thể hiện điều gì?  **c. Kết luận**:Việc thể hiện hành động thân thiện, vui vẻ với bạn bè, mọi người xung quanh sẽ mang lại những cảm xúc tích cực cho bản thân em và mọi người, em sẽ được nhiều người yêu quý.  **III.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Chuẩn bị bài sau.  -Nhận xét tiết học. | - HS trả lời.  - HS chia thành các đội.  - HS nghe phổ biến luật chơi.  - HS chơi trò chơi.  - HS quan sát sản phẩm và bình chọn đội thắng cuộc.  - HS quan sát hình, nhân vật và đọc từng tình huống, trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS thực hiện  **-**HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 4 tháng 10 năm 2022**

# Đạo đức: **YÊU QUÝ BẠN BÈ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được một số biểu hiện cửa sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

- Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Câu chuyện, bài hát, trò chơi gắn với bài học “Yêu quý bạn bè”.

- Bộ tranh về lòng nhân ái

**2. Học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu :**  - GV giới thiệu bài***:*** *Yêu quý bạn bè****.***  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Kể về người bạn mà em yêu quý**  - GV yêu cầu HS kể về người bạn mà em yêu quý.  - GV khuyến khích HS đứng lên chia sẻ, cả lớp cổ vũ, động viên.  - GV nhận xét quá trình chia sẻ của HS, khen ngợi những HS đã mạnh dạn chia sẻ.  **Hoạt động 2: Tìm hiểu lời nói, hành động thể hiện sự yêu quý bạn bè**  - GV treo hình ảnh lên bảng để HS quan sát, đồng thời hướng dẫn HS quan sát tranh trong sgk.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:  *+ Các bạn trong tranh đang làm gì? Việc làm đó thể hiện điều gì?*  *+ Em cần làm gì để thể hiện sự yêu quý bạn bè?*  - GV khuyến khích HS chia sẻ kết quả thảo luận với cả lớp.  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  **Hoạt động 3: Thảo luận về cách ứng xử thể hiện sự yêu quý bạn bè**  - GV cho HS thảo luận cặp đôi về:  *+ Cách nói, xưng hô*  *+ Cách thể hiện thái độ, cử chỉ*  *+ Cách thực hiện hành động*  - GV gọi một số cặp đứng dậy thể hiện trước lớp, cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Nhiệm vụ 1: Hoạt động cặp đôi, hoàn thành BT1**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Quan sát các tranh trong sgk và cho biết *em đồng tình với hành động trong bức tranh nào, không đồng tình với hành động trong bức tranh nào? Vì sao?*  - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày nhận xét của mình.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS hoạt động tích cực.  **Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm, hoàn thành BT2**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm: *Đọc các tình huống trong sgk và cho biết em sẽ làm gì nếu ở trong các tình huống đó?*  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, khen ngợi những nhóm có cách xử lí đúng.  **Nhiệm vụ 3: Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT3**  - GV khuyến khích HS chia sẻ những việc đã và sẽ làm để thể hiện sự yêu quý bạn bè.  - GV cùng cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **4.Hoạt động vận dụng ,trải nghiệm**  - GV cho HS thực hành chúc mừng khi bạn có niềm vui, nói lời đề nghị khi muốn bạn giúp đỡ, động viên, an ủi khi bạn gặp chuyện buồn…  - GV hướng dẫn HS về nhà viết lời yêu thương gửi tặng cho bạn.  - GV gợi ý cho HS nuôi lợn đất để giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn.  - GV chốt kiến thức bài học.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV cho HS nhắc lại nội dung bài  - Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài hôm sau. | - HS nghe GV giới thiệu bài học mới.  - HS thực hiện nhiệm vụ  - HS chia sẻ cho các bạn và GV nghe.  - HS lắng nghe nhận xét của GV  - HS quan sát tranh  - HS thảo luận nhóm và tìm ra câu trả lời.  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả:  + *Các bạn giúp đỡ, quan tâm, chia sẻ, đoàn kết => Yêu quý bạn bè.*  - HS bắt cặp, thực hiện nhiệm vụ GV giao phó.  - Một số cặp đôi trình bày, các bạn còn lại lắng nghe.  - HS quan sát tranh, suy nghĩ trả lời câu hỏi  - HS đứng dậy trình bày:  *+ Đồng tình: tranh 1, 3, 5*  *+ Không đồng tình: tranh 2, 4, 6.*  - HS lắng nghe GV nhận xét, tiếp thu.  - HS mạnh dạn đứng lên chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét từ bạn bè, GV  - HS thực hành với bạn bên cạnh  - HS về nhà viết lời yêu thương và gửi tặng cho người mình yêu quý nhất.  - HS tập nuôi lợn đất  - HS lắng nghe GV nhận xét cuối bài học |

**VI.Điều chỉnh sau tiết dạy: (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………..………..…………………………………………………………………….

**Thứ Tư ngày 5 tháng 10 năm 2022**

**TOÁN: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách tìm kết quả phép trừ trong phạm vi 20 bằng cách đếm bớt hoặc đếm lùi

- Vận dụng được kiến thức về phép trừ đã học và giải quyết một số tình huống vời thực tế.

- Rèn kỹ năng làm toán và cách trình bày.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

+ Năng lực: Tính toán, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: - SGK, bảng phụ bài 5

2.HS: - SGK, vở, bút

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạtđộngcủagiáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **10’**  **15’**  **5’** | **1/ Hoạt động khởi động:**  - Học sinh quan sát bức tranh, thảo luận nhóm, nêu phép tính 12 -3  - Yêu cầu học sinh thảo luận và trả lời  - Gọi hs xung phong chơi.  - Giáo viên và học sinh dưới lớp cổ vũ các nhóm chơi.  - Giới thiệu: Như vậy các em đã biết cách 12-3 bằng bao nhiêu. Vậy bài học hôm nay cô trò mình cùng nhau tìm hiểu qua bài Phép trừ có nhớ trong phạm vi 20.  **2/ Hoạt động hình thành kiến thức:**  \* Hướng dẫn học sinh cách tìm kết quả của phép trừ 12 – 3 bằng cách đếm bớt hay đếm lùi  - Gv đọc phép tính12 - 3 đồng thời gắn 12 chấm tròn lên bảng  - Gv hướng dẫn học sinh thực hiện một số phép tính khác: 12-5  Tương tự như vậy yêu cầu học sinh thực hiện các phép tính sau ra bảng: 13 – 4 = 9, 13 – 5 = 8  **3/ Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\* Bài 1:** Tính  11- 2 = 13 - 4 =  - GV yêu cầu học sinh đọc bài.  - Chia lớp thành các nhóm đôi, yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả của các phép tính  - Gọi đại diện nhóm xung phong trình bày kết quả thảo luận.  - Gv chốt: 11- 2 = 9, 13 - 4 = 9  **\* Bài 2:** Tính  11 - 3 = 12 - 4 =  13 - 5 = 14 - 7 =  - GV yêu cầu học sinh đọc bài.  - Yêu cầu học sinh làm việc cá nhân để thục hiện các phép tính  - Gọi học sinh xung phong trình bày kết quả lên bảng  - Gv chốt  **\* Bài 3:** Tính  11 - 5 = 12 - 5 = 14 - 5 =  11 - 6 = 12 - 6 = 13 - 6 =  - GV yêu cầu học sinh đọc bài.  - HD và cho HS làm bài vào vở  - Gọi đại diện nhóm xung phong trình bày kết quả thảo luận.  - GV chốt  **\* Bài 4:** Bài toán  -Học sinh đọc bài toán  - GV hỏi: Bài toán cho biết g? Bài toán hỏi gì?  - Gv yêu cầu học sinh suy nghĩ lựa chọn phép tính, tìm câu trả lời cho bài toán  - GV gọi học sinh lên bảng làm  - GV nhận xét và chốt.  Phép tính: 11 - 2 - 9  Trả lời: Để vào trận chung kết có 9 đội đã bị loại.  **4/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Qua bài học hôm nay các em biết về những gì?  - Về nhà, các em sẽ hỏi người thân xem còn cách nào để thực hiện phép trừ ( có nhớ) trong phạm vi 20 không tiết sau chia sẻ với cả lớp. | - HS chơi  - HS lắngnghe  - HS nghe  - HS nêu  - HS thảo luận  - Gv nhận xét  - HS nêu  - HS làm bài vào vở  - HS chia sẻ  - HS nghe  - HS nêu  - HS nghe và làm bài vào vở  - HS nghe  - HS nghe  - HS trả lời |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 5 tháng 10 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: ĐỌC: TRƯỜNG EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút.

- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các câuhỏi để hiểu câu chuyện: Trường của Hà đã được xây mới khang trang, trở thành ngôi nhà thứ hai của Hà và các bạn.Biết đặt câu giới thiệu đồ vật xung quanh theo mẫu *Ai làm gì?*.

- Nắm bắt được cách kể chuyện và trọng tâm của câu chuyện.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK, tranh

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạtđộngcủagiáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **30’**  **30’**  **5’** | **1/ Hoạt động khởi động:**  - Ôn lại kiến thức đã học  - Gv gọi HS đọc thuộc lòng bài Cái trống trường em và trả lời câu hỏi SGK.  - GV nhận xét.  **2/Hoạt động hình thành kiến thức:**  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Trường em* sẽ giúp các em hiểu ngôi trường mới của Hà có những gì khiến cho các bạn yêu thích.  **\* HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài Trường em.  - GV mời 2 HS lần lượt đọc từ ngữ phần giải thích từ ngữ trước lớp: *tưởng tượng, khang trang*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc.  - GV cho HS đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  - GV cho HS đọc nhóm ba: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm ba.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.  \***HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 câu hỏi.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp theo hình thức phỏng vấn.  - GV chốt đáp án:  + Câu 1: Tìm những chi tiết cho thấy Hà và các bạn rất háo hức mong chờ ngôi trường mới. (Hà và các bạn thường trò chuyện về ngôi trường đang xây và tưởng tượng biết bao điều.)  + Câu 2: Hà và các bạn thích những gì ở ngôi trường mới? (Hà và các bạn thích khu vườn trường có đủ các loại cây. Cạnh vườn trường là thư viện xanh với rất nhiều cuốn sách hay. Đó là nơi các bạn Hà hẹn nhau sau mỗi buổi học.)  + Câu 3: Theo em, vì sao trường mới trở thành “ngôi nhà thứ hai” của Hà và các bạn? (Trường mớ trở thành “ngôi nhà thứ hai” của Hà và các bạn vì Hà và các bạn đã rất mong ngóng ngôi trường mới. Ngoài ra, ngôi trường còn có những địa điểm mà Hà và các bạn yêu thích, gắn bó, tạo ra nhiều kỷ niệm.)  + Bài văn nói gì về tình cảm của bạn HS với ngôi trường mới? (Bạn HS rất yêu quý và tự hào về ngôi trường mới. Xem trường học là ngôi nhà thứ hai của mình)  - GV gọi HS đọc lại bài.  \* **Tiết 2**:  **3/ Hoạt động luyện tâp, thực hành:**  - GV gọi HS đọc lại bài  - GV mời 1 HS đọc to trước lớp yêu cầu của 2 BT.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + BT 1: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:  a) Học sinh **trò chuyện về ngôi trường đang xây**.  - Học sinh làm gì?  b) Các bạn **hẹn nhau ở thư viện sau mỗi buổi học**.  - Các bạn làm gì?  + BT 2: Theo em, các bạn học sinh sẽ làm gì để ngôi trường mới luôn đẹp?  Các bạn sẽ luôn giữ gìn vệ sinh chung.  Các bạn sẽ thay phiên nhau trực nhật.  Các bạn sẽ vận động mọi người giữ gìn ngôi trường luôn mới và đẹp.  **4/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Gv gọi HS đọc lại bài kết hợp trả lời câu hỏi  - Về nhà đọc lại bài nhiều lần  - Đọc trước bài tập tiếp theo  - Nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS đọc bài  - HS lắng nghe.  - HS nghe  - HS đọc thầm theo.  - 2 HS lần lượt đọc từ ngữ  - HS luyện đọc:3 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc theo nhóm ba.  - HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn.  - 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - 3 HS tiếp nối đọc 3 câu hỏi.  - HS thầm lại truyện, đọc thầm câu hỏi.  - Một số HS trình bày  - HS lắng nghe.  - HS trả lời  - HS đọc bài  - HS đọc bài  - 1 HS đọc  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày  - HS lắng nghe, sửa bài vào VBT.  - HS đọc bài  - HS nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ Năm ngày 6 tháng 10 năm 2022

TIẾNG VIỆT:  **LUYỆN TẬP VIẾT TÊN RIÊNG, NỘI QUY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Biết viết đúng chính tả những tên riêng.

- Biết viết ra nguyện vọng và đề nghị.

- Đọc hiểu bảng Nội quy học sinh, biết đề nghị bổ sung vào bảng Nội quy học sinh

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV**:** SGK, phiếu bài tập.

2. HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1/ Hoạt động khởi động:**  - GV gọi HS giới thiệu tên và viết cả họ và tên lên bảng  - GV cùng HS nhận xét.  **2**/ **Hoạt động hình thành kiến thức:**  - Giới thiệu yêu cầu của bài học.  \* **HĐ 1**: Viết đúng chính tả tên riêng  - GV gọi 1 HS đọc to yêu cầu của BT 1.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Lê học ở Trường Tiểu học Kim liên, quận Đống đa.  🡪 Lê học ở trường Tiểu học Kim Liên, quận Đống Đa.  b) Nam học ở Trường Tiểu học Vĩnh xuân, huyện trà Ôn.  🡪 Nam học ở trường Tiểu học Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn.  *\****HĐ 2**: Đọc nội quy học sinh. Viết đề nghị  - GV nêu yêu cầu của BT 2: BT cho sẵn nội quy của trường học. Em hãy đọc bản nội quy học sinh đó. Nếu có ý kiến, đề nghị gì, em hãy ghi vào mục Đề nghị của em.  - GV giải thích Nội quy: những quy định để bảo đảm trật tự trong trường học, cơ quan hoặc nơi công cộng.  - GV mời 1 HS đọc to bản Nội quy học sinh trước lớp.  - GV mời 1 HS khác đọc phần yêu cầu bài tập.  + Giả sử thầy (cô) hiệu trưởng hỏi nguyện vọng của học sinh, em sẽ đề nghị bổ sung điều gì vào bản nội quy trên? Viết đề nghị của em.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày bài làm trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét.  **3/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Liên hệ và giáo dục.  - Đọc trước bài Tự đọc sách báo viết về trường học  - Nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS viết  - HS nhận xét  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to yêu cầu của BT 1.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to bản Nội quy học sinh trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - 1 HS đọc phần yêu cầu bài tập, cả lớp đọc thầm theo  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS trình bày bài làm trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (nếu có) ………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………….......................................................................................................................................................................................................................

Thứ Năm ngày 6 tháng 10 năm 2022

TIẾNG VIỆT: **NÓI VÀ NGHE: NÓI LỜI CHÀO, LỜI CHIA TAY**

**GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Biết nói lời xin lỗi. Biết đặt mình vào các tình huống để nói lời phù hợp.

Biết phối hợp lời nói với cử chỉ, điệu bỏ, động tác.

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin về ngôi trường của mình.

- Biết lắng nghe bạn giới thiệu ngôi trường. Biết nhận xét và bổ sung ý kiến của bạn.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

+ Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: Tranh

2. HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1/ Hoạt động khởi động:**  - HS hát Đi học về  - Gv nhận xét.  **2/ Hoạt động hình thành kiến thức:**  - GV giới thiệu bài: Trong tiết học hôm nay, các em luyện tập nói lời chào hỏi lịch sự, đúng nghi thức giao tiếp. Các em cũng được luyện tập giới thiệu về ngôi trường mình đang học.  **\* HĐ 1**: Luyện tập nói lời chào hỏi (BT 1)  Nói lời của em trong các tình huống sau:  a) Trước khi đi học, bố mẹ nhắc em hôm nay ở lớp cần mạnh dạn phát biểu ý kiến. Em chào và hứa với bố mẹ điều gì?  - GV gọi 2 HS đọc nối tiếp nội dung tình huống a  - Gv gọi 2 HS làm mẫu tình huống a ( 1 HS hỏi. 1 HS trả lời)  - Gv cho HS thảo luận và làm bài theo nhóm đôi  - Gv gọi HS trình bày  - Gv nhận xét và nhắc lại: Hôm nay ở lớp con sẽ mạnh dạn phát biểu ý kiến thật to. Bố mẹ yên tâm ạ, Con chào bố mẹ, con đi học.  b) Em hứa mang cho bạn mượn quyển sách. Khi gặp bạn, em sẽ chào và nói gì với bạn:  - Nếu em có mang quyển sách đó cho bạn mượn?  - Nếu em quên mang quyển sách đó cho bạn mượn?  - Gv gọi 2 HS làm mẫu tình huống b ( 1 HS hỏi. 1 HS trả lời)  - Gv cho HS thảo luận và làm bài theo nhóm đôi  - Gv gọi HS trình bày  - Gv nhận xét và kết luận: Tớ quên mất, xin lỗi cậu nhé.  Ngày mai, tớ sẽ đem cho cậu mượn nha.  - GV nhận xét chung  *\****HĐ 2**: Giới thiệu về trường của học  + Nếu có các bạn nơi khác đến thăm trường, em sẽ giới thiệu thế nào về ngôi trường của mình?  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu và gợi ý của BT 2.  - GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp, hoàn thành BT.  - GV gọi một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV cùng HS nhận xét.  - GV nhận xét và nhắc lại ví dụ:Trường tôi mang tên là trường Tiểu học Lạc Long Quân. Trường tôi được xây mới rất khang trang, sạch sẽ và có rất nhiều phòng học. Trường có nhiều cây xanh, thoáng mát nên mùa hè sân trường rất mát mẻ nên mình rất thích. Mỗi lần bước chân vào trường, vào lớp, tôi cảm thấy rất dễ chịu và thỏa mái.  **3/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Về nhà tập nói lại nhiều lần.  - Đọc trước bài Luyện viết tên riêng, nội quy  - Nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS hát  - HS lắng nghe.  - HS nghe  - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập 1 và các gợi ý  - HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành BT.  - HS trình bày trước lớp, cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc yêu cầu của bài tập 1 và các gợi ý  - HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành BT.  - HS trình bày trước lớp, cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận  - HS trình bày  - HS nghe  - HS nghe  - HS nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (nếu có) ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

# Thứ Năm ngày 6 tháng 10 năm 2022

**TN&XH:**   **BÀI 5: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỂ GIA ĐÌNH**

# I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt:**

Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình; nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ vệ sinh nhà ở.

**2. Năng lực:**

* **Năng lực chung:**

Năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* **Năng lực riêng:**

Củng cố kĩ năng quan sát, đặt câu hỏi, thu thập thông tin, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình.

**3. Phẩm chất:**

Xử lí tình huống để đảm bảo vệ sinh và an toàn cho bản thân và các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh ảnh về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

2.HS: SGK, vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2** **Giới thiệu bài:**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá Chủ đề Gia đình (tiết 1).  **2.Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về gia đình em**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - GV yêu cầu HS làm câu 1 của bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Gia đình trong Vở bài tập.  ***Bước 2: Làm việc nhóm 6***  - GV yêu cầu:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_25.png*+ HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình mình theo sơ đồ SGK trang 23.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_26.png*+ HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình mình qua tập ảnh gia đình.*  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu mỗi nhóm cử 1 HS giới thiệu về gia đình mình trước lớp.  - GV yêu cầu HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bình chọn những bạn giới thiệu ấn tượng nhất về gia đình mình.  **Hoạt động 2: Chia sẻ thông tin và tranh ảnh**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV yêu cầu HS:  *+ Từng HS chia sẻ thông tin và tranh ảnh đã thu thập về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_27.png*+ Nhóm trao đổi cách trình bày các thông tin và tranh ảnh của nhóm.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung thông tin.  - GV hoàn thiện phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương, khen ngợi nhóm nhiều thông tin, tranh ảnh và có cách trình bày sáng tạo  **Hoạt động 3: Xử lí tình huống**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 4***  - GV yêu cầu HS:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_29.png*+ Nhóm lẻ: Từng cá nhân đọc tình huống 1 trong SGK trang 24, thảo luận và tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.*  *+ Nhóm chẵn: Từng cá nhân đọc tình huống 2 trong SGK trang 24, thảo luận và tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện nhóm lẻ, nhóm chẵn lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - GV yêu cầu các HS khác nhận xét cách xử lí tình huống của từng nhóm.  - GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lí tình huống của từng nhóm.  ***Bước 3: Làm việc cá nhân***  - GV hướng dẫn HS: *Viết cam kết và cùng gia đình thực hiện để giữ nhà ở sạch sẽ và an toàn theo gợi ý sau:*  *Họ và tên:....................*  **CAM KẾT**   |  |  | | --- | --- | | **Giữ nhà ở sạch sẽ**  1. Quét nhà  2............................... | **Giữ nhà ở an toàn**  1...............................  2............................... |   **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-** Chuẩn bị bài: Một số sự kiện ở trường  - Nhận xét tuyên dương. | -HS thực hiện  -HS thực hiện  - HS tập giới thiệu về gia đình theo sơ đồ và tập ảnh.  **-** HS thực hiện  **-**HS thực hiện  - HS trình bày.  - HS trao đổi, thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày.  -HS thực hiện  .  -HS lắng nghe  *-*HS thực hiện  -HS thực hiện  - HS nhận xét  -HS theo dõi  -HS theo dõi và thực hiện |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 7 tháng 10 năm 2022**

**TOÁN: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố về các cách làm tính trừ (có nhớ) đã học trong phạm vi 20 bằng cách “đếm lùi”và “làm cho tròn 10”.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Rèn kỹ năng làm toán và cách trình bày.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

+ Năng lực: Tính toán, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.GV**: - SGK, bảng phụ bài 5

**2.HS**: - SGK, vở, bút

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạtđộngcủagiáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1/ Hoạt động khởi động:**  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”  + Bạn A viết một phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 lên bảng đố bạn B tìm kết quả và nói cách tính. Đổi vai cùng thực hiện.  - GV nhận xét tuyên dương, gt tên bài học  **2/ Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\* Bài 1:** Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính  - GV yêu cầu HS quan sát:  + Số ghi trên mỗi ô cửa của ngôi nhà.  + Phép trừ ghi trên mỗi tấm thẻ mà các con vật đang cầm trên tay.  - Gv yêu cầu lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính  - GV nhận xét tuyên dương.  **\* Bài 2:**Tính nhẩm  15 - 5 - 2 = 16 - 6 - 2 = 18 - 8 - 1 =  15 - 7 = 16 - 8 = 18 - 9 =  - Gọi học sinh đọc yêu cầu.  - Bài tập yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS cách làm các bài tập có hai phép trừ liên tiếp thì thực hiện lần lượt từ trái qua phải.  \* Ví dụ: 15 - 5 - 2 = 10 - 2 = 8  - Gv cho HS làm bài vào vở.  - Gv theo dõi và nhận xét.  **3/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Gv cho cả lớp tính và nêu cách tính 17 - 8 = , 16 - 9 =  - Gv gọi HS chia sẻ cách tính  - Về nhà xem trước bài Bảng trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 để hôm sau học tốt hơn.  - Gv nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS nghe và thực hiện trò chơi  - HS chơi  - HS quan sát  - HS nghe và chọn kết quả cho phép tính  - HS nghe  - HS nêu  - HS trả lời  - HS nghe  - HS làm bài vào vở  - HS nghe  - HS nghe  - HS chia sẻ  - HS nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (nếu có)

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ Sáu ngày 7 tháng 10 năm 2022

TIẾNG VIỆT:  **ĐỌC SÁCH BÁO VỀ TRƯỜNG HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển sách mình mang tới lớp.

- Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe một đoạn vừa đọc trong 2 tiết học.

\*Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

- Biết liên hệ nội dung bài với ngôi trường mình đang học.

- Biết tự tìm sách báo mang đến lớp, hình thành được thói quen tự đọc sách báo.

- Rút ra được những bài học từ sách báo để vận dụng vào đời sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV**:** - Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi.

2. HS:- SGK. - Vở bài tập Tiếng Việt 2 tập một.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **2’**  **30’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu: Giới thiệu bài**  **2.HĐ hình thành kiến thức mới:**  **HĐ 1: Tìm hiểu YC của bài học**  - GV mời 3 HS lần lượt đọc YC của 3 BT.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS, YC mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến (có thể là truyện, thơ, sách khoa học, truyện tranh, *Truyện đọc lớp 2*).  - GV mời một vài HS giới thiệu (làm mẫu) với các bạn quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên NXB.  **HĐ 2: Tự đọc sách**  - GV nêu YC của BT 2.  - GV yêu cầu HS đọc truyện mình đem đến lớp. Với những HS không đem truyện đến lớp, GV yêu cầu cá em đọc hai câu chuyện trong SGK: Đóa hoa rừng, Ngôi trường xanh.  **3. HĐ 3: Đọc cho các bạn nghe**  - GV mời một số HS đứng trước lớp (hướng về các bạn), đọc lại to, rõ những gì vừa đọc. GV lưu ý HS có thể đọc một đoạn/ bài ngắn.  - Sau khi HS đọc xong, GV đề nghị cả lớp vỗ tay, tuyên dương bạn. GV tổ chức cho cả lớp thảo luận, các bạn bên dưới có thể đặt CH.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV nhắc HS ôn lại bài cũ và chuẩn bị bài học mới.  - Nhận xét tiết học. | - 3 HS lần lượt đọc  - Mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến.  - Một vài HS giới thiệu với các bạn quyển sách của mình.  - HS lắng nghe.  - HS đọc truyện.  - Một số HS đứng trước lớp, đọc cho cả lớp nghe.  - Cả lớp vỗ tay, tuyên dương. Cả lớp thảo luận. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 7 tháng 10 năm 2022**

# **HĐTN: SINH HOẠT LỚP – TÌM KIẾM TÀI NĂNG CỦA LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

- Phát huy cảm xúc tích cực, thân thiện, vui vẻ với mọi người xung quanh.

- Nhận diện được những việc làm thể hiện tình bạn và nói lời giao tiếp phù hợp với bạn.

- Thể hiện được năng khiếu, sở thích của bản thân thông qua hoạt động trình diễn tài năng.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, vui vẻ với bạn bè.

\*ATGT: Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn (tiết 2)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**2-4 giá vẽ, giấy A0, bút dạ màu.

**2.** HS**:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu :**  **KHỞI ĐỘNG**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:Khi em cười, em biểu hiện cảm xúc trên khuôn mặt như thế nào (ánh mặt, miệng,…)?  - GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Hoạt động giáo dục theo chủ đề - Em vui vẻ, thân thiện.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Cùng chơi “Vẽ khuôn mặt cười”**  - GV chia lớp thành các đội chơi.  - GV phổ biến luật chơi:  *+ Mỗi đội sẽ đứng thành các hàng dọc.*  *+ GV bấm đồng hồ đếm ngược trong 5 phút.*  *+ Lần lượt từng HS lên cầm bút và chỉ được vẽ một nét bút (không được nhấc bút lên) trên giá vẽ (hoặc giấy A0).*  *+ Sau khi vẽ xong, HS chạy về hàng và chạm tay để bạn tiếp theo lên rồi đứng xuống cuối hàng. Tiếp tục như vậy cho đến khi hết 5 phút.*  *+ Đội nào hoàn thành và thể hiện bức vẽ ấn tượng nhất sẽ là đội thắng cuộc.*  - Các nhóm HS tham gia chơi trò chơi  - GV tổ chức cho các nhóm quan sát sản phẩm của cả lớp và bình chọn đội thắng cuộc.  - GV gợi ý để HS chia sẻ thêm về ý nghĩa học được từ trò chơi. Ví dụ: *Em cảm thấy thế nào khi tham gia trò chơi này? Em có thường xuyên thể hiện khuôn mặt vui vẻ với các bạn hay không? Việc thể hiện cảm xúc vui vẻ sẽ mang lại lợi ích gì?*  **Hoạt động 2: Ứng xử thân thiện với bạn bè**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV phổ biến nhiệm vụ thảo luận nhóm: Quan sát nhân vật trong mỗi tình huống và trả lời câu hỏi:  *+ Điều gì xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống? + Các bạn trong tình huống đó đã ứng xử như thế nào?*  *+ Nếu em là bạn trong tình huống thì em sẽ làm gì? Vì sao?*  - GV yêu cầu các nhóm đóng vai thể hiện cách ứng xử của nhóm mình.  ***(2) Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu các nhóm HS thực hiện đóng vai trước lớp.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động đóng vai:  *+ Em đã từng gặp tình huống đó chưa?*  *+ Em cảm thấy thế nào khi cùng bạn tham gia đóng vai tình huống đó?*  *+ Chụp ảnh chung cùng bạn, nói chuyện với các bạn mới, cùng chúc mừng và tổ chức sinh nhật cho bạn thể hiện điều gì?*  **Hoạt động 3:** - GV hướng dẫn HS: Trên cơ sở phong trào Tìm kiếm tài năng nhí của trường phát động vào đầu tuần, mỗi tổ sẽ chọn một tiết mục biểu diễn trước lớp theo chủ đề tự chọn.  - Từng tổ thể hiện tài năng trước lớp.  - GV khen ngợi và cả lớp cùng bình chọn tiết mục sẽ tham gia biếu diễn trước toàn trường.  - GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS về nhà kể cho bố mẹ, người thân nghe về những tài năng nhí của lớp.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV cho HS nhắc lại nội dung bài  - Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài hôm sau. | - HS trả lời.  - HS chia thành các đội.  - HS nghe phổ biến luật chơi.  - HS chơi trò chơi.    - HS quan sát sản phẩm và bình chọn đội thắng cuộc.  - HS quan sát hình, nhân vật và đọc từng tình huống, trả lời câu hỏi.  *- Điều xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống: Hoa không muốn chụp ảnh với các bạn khi đi tham quan; Nam mới chuyển đến lớp nên ngại ngùng, không nói chuyện với các bạn; lớp tổ chức sinh nhật cho các bạn tháng 10.*  *- Nếu em là bạn trong tình huống đó em sẽ: chụp ảnh cùng các bạn khi đi tham quan, chủ động trò chuyện giới thiệu về bản thân với các bạn, chúc mừng sinh nhật các bạn tháng 10.*  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình diễn trước lớp.  - HS lắng nghe |

**VI.Điều chỉnh sau bài dạy: (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………..……………………..………..……………………………………………………………………...